

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM ĐỘNG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST

Ngày: 24/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ và bà Nguyễn Thị Nga.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Huyền Trang - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Kim Động.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 24/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/TLST- HS ngày 02/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS ngày 13/3/2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn H., sinh ngày 06 tháng 6 năm 1982 tại Hưng Yên; Sinh trú quán: Thôn LL, xã ND, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H. (đã chết) và bà Nguyễn Thị L.; Vợ: Vũ Thị N.; có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2022, chuyển tạm giam ngày 22/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. *Có mặt tại phiên tòa.*

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Cháu Phạm Văn Hoàng A, sinh ngày 13/11/2005. *Vắng mặt.*

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Phạm Văn Hoàng A: Chị Vũ Thị N., sinh năm 1984.

Đều trú tại: Thôn LL, xã ND, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. *Có mặt.*

*** Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn Th., sinh năm 1985; Trú quán: Thôn CL, xã ĐT, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

*** Người chứng kiến:** Ông Lê Văn M., sinh năm 1972; Trú quán: Thôn CL, xã ĐT, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

(Những người làm chứng và người chứng kiến đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 00 phút, ngày 16/12/2022, tại khu vực cổng làng thôn CL, xã ĐT, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Tổ công tác của Công an huyện Kim Động cùng Công an xã Đồng Thanh phát hiện Phạm Văn H., sinh năm 1982 ở thôn LL, xã ND, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên đang ngồi trên xe mô tô biển số 89AA-314.72 có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra H. tự lấy trong túi áo khoác bên trái ra giao nộp 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất cục và bột màu trắng đục, H. khai nhận là ma túy Heroine vừa mua được để sử dụng. Tổ công tác tiến hành niêm phong gói giấy bạc chứa ma túy theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, H. khai nhận: Do H. nghiện ma túy Heroine nên khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 16/12/2022, H. điều khiển xe mô tô biển số 89AA-314.72 đến khu vực thôn CL, xã ĐT, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên gặp người tên H1 (do H. được giới thiệu qua một số người nghiện) để mua ma túy Heroine sử dụng. Khi gặp người nam thanh niên đi bộ tại gần cổng chào thôn Công Luận, H. dừng xe nói chuyện thì người này giới thiệu tên H1 có bán ma túy. H. bảo: “Anh bán cho em một trăm”. Ý H. muốn nói mua 100.000 đồng ma túy nhưng H. chỉ còn 90.000 đồng và bảo H1 “Cho em thiếu 10.000 đồng”. H1 đồng ý cầm tiền và đưa cho H. 01 gói giấy bạc, H. mở ra kiểm tra bên trong có chất cục và bột màu trắng đục đúng là ma túy Heroine rồi gói lại cất vào túi áo khoác bên trái phía trước thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang.

Kết luận giám định số 22/KL-KTHS(MT) ngày 19/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong, có tổng khối lượng là 0,248 gam, là ma túy, loại Heroin.

Đối với người đàn ông tên H1 đã bán ma túy cho H., do H. khai không biết họ tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 22/KL-KTHS(MT), bên trong có 0,240 gam ma túy, loại Heroine, 01 mảnh giấy bạc gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định, đã nhập kho vật chứng thuộc Công an huyện Kim Động. 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, loại 50C6W màu sơn nâu, biển số 89AA – 314.72 cùng 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và 01 giấy đăng ký của xe này mang tên Phạm Văn Hoàng A, sinh năm 2005 ở cùng địa chỉ với H., đã làm rõ chủ sở hữu hợp pháp là của cháu A (là con trai của H.), không biết H. sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã trả lại cháu A chiếc xe mô tô cùng giấy tờ trên.

Cáo trạng số 16/CT-VKSKĐ ngày 01/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố Phạm Văn H. về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo H. thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Chị Vũ Thị N. là vợ bị cáo H. xuất trình Đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương và xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo H..

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động trình bày luận tội giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo H. về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đồng thời đề nghị HĐXX:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 16/12/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 22/KL-KTHS(MT), bên trong có 0,240 gam ma túy, loại Heroine, 01 mảnh giấy bạc gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Kim Động và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ vật chứng; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; Biên bản lấy lời khai người làm chứng...; Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 07 giờ, ngày 16/12/2022, tại thôn CL, xã ĐT, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Phạm Văn H. đã tàng trữ trái phép 0,248 gam ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo H. đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của nhà nước đối với các chất ma túy và chất gây nghiện. Tội phạm ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác, gây mất trật tự trị an trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, là đối tượng nghiện ma túy nên ý thức rõ tác hại của ma túy đối với thể lực và trí lực của con người nhưng vì nhu cầu của bản thân nên vẫn bất chấp các quy định của pháp luật, thực hiện việc phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, cần pH1 xét xử nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ H. quả mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):

Về nhân thân: Bị cáo H. là người nghiện ma túy nên không được coi là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo H. không pH1 chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, tỏ thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, sức khỏe yếu, đang điều trị bệnh xã hội có xác nhận của chính quyền địa phương nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích, nhận định về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ TNHS được áp dụng đối với bị cáo, HĐXX xét thấy có căn cứ để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn pH1 cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông tên H1 đã bán ma túy cho H., do H. khai không biết họ tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động không có căn cứ để xác minh, xử lý là phù hợp.

[7]. Về vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 22/KL-KTHS(MT), bên trong có 0,240 gam ma túy, loại Heroine, 01 mảnh giấy bạc gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, loại 50C6W màu sơn nâu, biển số 89AA – 314.72 cùng 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và 01 giấy đăng ký của xe này mang tên Phạm Văn Hoàng A, sinh năm 2005 ở cùng địa chỉ với H., đã làm rõ chủ sở hữu hợp pháp là của cháu A (là con trai của H.), không biết H. sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã trả lại cháu A chiếc xe mô tô cùng giấy tờ trên là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo H. pH1 chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H. phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

3. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H. 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/12/2022.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 22/KL-KTHS(MT), bên trong có 0,240 gam ma túy, loại Heroine, 01 mảnh giấy bạc gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Tình trạng, đặc điểm chi tiết vật chứng nêu trên được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 09/3/2023 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động).

5. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H. pH1 chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo và người có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện Kim Động;
- Cơ quan điều tra và bộ phận HSNV Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương